

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 219/2019/HS-ST

Ngày: 04-11-2019

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị ThA Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Thương.

Ông Lò Văn Ôn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 07 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 98/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2019, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Quàng Văn A, tên gọi khác: Không; sinh năm 1970, tại Điện Biên; nơi cư trú: Bản X 2, xã P, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Quàng Văn O (đã chết) và con bà Quàng Thị D (đã chết); chung sống như vợ chồng với Lò Thị B, sinh năm 1979 và 04 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/06/2019, tạm giam từ ngày 29/06/2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lường Văn V, tên gọi khác: Không; sinh năm 1989, tại Điện Biên; nơi cư trú: Bản N1, xã P, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Lào; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lường Văn B, sinh năm 1969 và con bà Lò Thị P, sinh năm 1972; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án, ngày 29/10/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt 26 tháng tù về tội “Tàng trữ trái

phép chất ma túy” theo bản án số 09/2014/HSST, ngày 30/8/2016 ra trại, chưa được xóa án tích, ngày 17/4/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên áp dụng khoản 1, Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết 144/2016/QH 13 và Công văn số 276/TANDTC-PC xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 107/2017/HSST. Ngày 30/11/2018 ra trại đến nay chưa được xóa án tích; nhân thân: Đã bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/06/2019, tạm giam từ ngày 29/06/2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn A: Ông Nguyễn Quang K – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên.

Người bào chữa cho bị cáo Lường Văn V: Ông Nguyễn Trần D - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên.

Người có nghĩa vụ liên quan: A Vì Văn L, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Bản Xẻ 1, xã P, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

(Người bào chữa cho 02 bị cáo có mặt; Người có nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, trA luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lần 1: Khoảng 08 giờ ngày 20/6/2019, Quàng Văn A đi bộ từ nhà đến khu vực rừng thuộc Bản X 2, xã P, huyện Điện Biên gặp và mua của một người đàn ông dân tộc H’mông khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ một gói Heroine được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng với giá 250.000 đồng để sử dụng và bán lại cho người khác. Sau khi mua được Heroine, A mang về nhà lấy ra một ít sử dụng bằng hình thức hít, số Heroine còn lại A chia thành 02 gói đều được gói bằng nilon màu trắng và cất 01 gói dưới đệm giường ngủ của A, còn 01 gói A cất giấu ở túi quần bên trái đang mặc. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Quàng Văn A đi sang nhà Lường Văn V ở Bản N1, xã P, huyện Điện Biên bán 01 gói Heroine với giá 500.000 đồng để V sử dụng. Sau khi mua được Heroine, từ ngày 20/6/2019 đến ngày 26/6/2019 V đã sử dụng hết. Số tiền bán Heroine cho V mà có Quàng Văn A đã chi tiêu cá nhân hết 300.000 đồng và từ ngày 21/6/2019 đến ngày 26/6/2019 A đã sử dụng hết số Heroine còn lại đã cất giấu dưới đệm giường ngủ của mình.

Lần 2: Khoảng 17 giờ ngày 26/6/2019, Quàng Văn A tiếp tục đi bộ đến khu vực rừng thuộc Bản X 2, xã P, huyện Điện Biên gặp và mua được của người đàn ông A đã mua Heroine vào ngày 20/6/2019 một gói Heroine được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được Heroine A mang về đến nhà chia thành 02 gói đều được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng và cất giấu

01 gói dưới đệm giường ngủ của A, còn 01 gói A cất giấu vào túi áo ngực bên phải đang mặc. Khoảng 18 giờ cùng ngày, A đi bộ đến nhà Lường Văn V và bán cho V 01 gói Heroine với giá 500.000 đồng để V sử dụng và bán lại cho người khác, V trả trước cho A 330.000 đồng nợ lại 170.000 đồng và hẹn khi nào có tiền thì sẽ trả sau. Sau khi mua được Heroine, V lấy ra một ít sử dụng, số Heroine còn lại, V gói lại như cũ và cất vào túi quần bên phải đang mặc. Khoảng 08 giờ ngày 27/6/2019, khi Lường Văn V đang ở nhà thì Vi Văn L, sinh năm 1992, trú tại bản Xẻ 1, xã P, huyện Điện Biên đến hỏi mua Heroine, V đã bán cho Linh một ít Heroine từ gói Heroine V đang cất giấu với giá 200.000 đồng, mua được Heroine Linh cầm về nhà sử dụng hết. Khoảng 10 giờ cùng ngày, V chia số Heroine còn lại thành 02 gói đều được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng và cầm ở tay phải. Hồi 10 giờ 50 phút cùng ngày, khi Lường Văn V đang ở nhà thì bị Tổ công tác vào nhà kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại tay phải của V 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,84 gam và thu giữ tại túi quần bên phải V đang mặc 20.000 đồng do V bán Heroine cho Vi Văn L mà có.

Căn cứ lời khai của Lường Văn V. Hồi 14 giờ 30 phút ngày 27/6/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên khám xét khẩn cấp người và nơi ở của Quàng Văn A đã phát hiện thu giữ dưới đệm ngủ của Quàng Văn A 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng có khối lượng 0,25 gam và 330.000 đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo Quàng Văn A, Lường Văn V đã khai nhận lại toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Mọi lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với nội dung vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định, kết luận giám định, kết luận điều tra....

Kết luận giám định số 735/GĐ-PC09 ngày 06/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận mẫu giám định: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lường Văn V gửi giám định là ma túy: Loại heroine; Khối lượng vật chứng thu giữ của Lường Văn V là 0,84 gam; Heroine nằm trong dA mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, DA mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; Không hoàn lại đối tượng giám định.

Kết luận giám định số 736/GĐ-PC09 ngày 06/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận mẫu giám định: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Quàng Văn A gửi giám định là ma túy: Loại heroine; khối lượng vật chứng thu giữ của Quàng Văn A là 0,25 gam; Heroine nằm trong dA mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, DA mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; Không hoàn lại đối tượng giám định.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Quàng Văn A, Lường Văn V không khiếu nại về kết luận giám định.

Tại bản Cáo trạng số 222/CT- VKSDB ngày 08/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố bị cáo Quảng Văn A về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, truy tố bị cáo Lường Văn V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, đề nghị xét xử bị cáo Lường Văn V về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, mức hình phạt từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm tù.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xét xử bị cáo Quảng Văn A về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, mức hình phạt từ 07 (bảy) năm tù đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,84 gam Heroine thu giữ của Lường Văn V, trích mẫu 0,04 gam, vật chứng còn lại 0,8 gam Heroine và 0,25 gam Heroine thu giữ của Quảng Văn A, trích mẫu 0,04 gam, vật chứng còn lại 0,21 gam là vật nhà Nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 20.000 đồng do Lường Văn V phạm tội mà có (đã thu); Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 830.000 đồng do bị cáo Quảng Văn A phạm tội mà có (*trong đó đã thu 330.000 đồng, chưa thu 500.000 đồng*).

- Án phí: Bị cáo Quảng Văn A, Lường Văn V là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ Điều 136 BLTTHS và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo A và V được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Quảng Văn A có mặt tại phiên tòa nhất trí với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát, Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án, Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, mức hình phạt cho bị cáo đề nghị HĐXX xem xét áp dụng một mức án hợp lý, hợp tình đúng pháp luật. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên đề nghị miễn án phí HSST cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Lường Văn V có mặt tại phiên tòa nhất trí với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát, Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án, Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp

dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” theo quy định tại điểm h Điều 52 Bộ luật hình sự. Mức hình phạt cho bị cáo đề nghị HĐXX xem xét áp dụng cho bị cáo mức án từ 02 đến 03 năm tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: 0,84 gam Heroine đề nghị HĐXX tịch thu, tiêu hủy. Án phí: Bị cáo sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên đề nghị miễn án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo Quảng Văn A và Lương Văn V không bổ sung gì về lời bào chữa và hoàn toàn nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, không có ý kiến gì trA luận.

Người có nghĩa vụ liên quan Vì Văn L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, lời khai của Linh đã thể hiện đầy đủ, rõ ràng trong hồ sơ vụ án.

Lời nói sau cùng của hai bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi của các bị cáo được chứng minh như sau: Hai ngày 20/6/2019 và 26/6/2019, hai lần Quảng Văn A đến khu vực rừng thuộc Bản X 2, xã P, huyện Điện Biên tìm mua Heroine của 01 người đàn ông dân tộc H'Mông, khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ mục đích về sử dụng và bán lẻ; Lần 1: Mua được 01 gói Heroine giá 250.000 đồng, A lấy 1 ít ra sử dụng, số còn lại chia ra làm 02 gói, cùng ngày A đã bán cho Lương Văn V 01 gói Heroine với giá 500.000 đồng, số còn lại A sử dụng hết. Lần 2: A mua 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng, A chia ra làm 02 gói, 01 gói bán cho Lương Văn V với giá 500.000 đồng, V trả trước cho A 330.000 đồng còn nợ lại 170.000 đồng. Số còn lại đã bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Điện Biên thu giữ có khối lượng 0,25 gam Heroin và số tiền 330.000 đồng do bán heroine cho V mà có.

Đối với Lương Văn V đã 02 lần mua Heroine của Quảng Văn A, lần thứ 1 V mua của A 500.000 đồng đã sử dụng hết, lần thứ 2 V mua của A 500.000 đồng, trả trước 330.000 đồng, nợ lại 170.000 đồng, V đã bán cho Vì Văn L 20.000 đồng Heroine, số còn lại V chia ra làm 02 gói Heroine cầm ở tay phải, khi V đang ở nhà thì bị bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật có khối lượng 0,84 gam Heroine và số tiền 20.000 đ do bán Heroine cho Linh mà có.

Quảng Văn A đã bán cho Lương Văn V 0,84 gam Heroine nên A phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng khối lượng chất ma túy đã thu giữ của A và V là 1,09

gam Heroine.

Với hành vi đã nêu trên của các bị cáo đã khai tại Cơ quan Điều tra và tại phiên tòa thì đã đủ cơ sở để kết tội các bị cáo Quàng Văn A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Truy tố bị cáo Lương Văn V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội thấy rằng: Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Các bị cáo đã tiếp tay cho những người khác chuyên buôn bán các chất ma túy ngày càng phát triển, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng tới trật tự trị an, an toàn trong xã hội trên địa bàn huyện Điện Biên nói riêng cũng như địa bàn tỉnh Điện Biên nói chung. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình gây ra. Nên các bị cáo phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Quàng Văn A sinh ra và lớn lên tại xã P, huyện Điện Biên, bị cáo không được đi học, bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2016 đến nay, bị cáo không có tình tiết nào tăng nặng trách nhiệm hình sự và chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Lương Văn V sinh ra và lớn lên tại xã P, huyện Điện Biên, bị cáo học hết lớp 05/12, bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2014 đến nay. Ngày 29/10/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 26 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 09/2014/HSST, đến ngày 30/8/2016 ra trại. Ngày 30/11/2016, V có hành vi cất giấu 0,03 gam Heroine để sử dụng, do V chưa được xóa án tích nên ngày 17/4/2017 V bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 24 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 107/2017/HSST đến nay bị cáo chưa được xóa án tích nay lại phạm tội mới với lỗi cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về hành vi của các bị cáo bị truy tố và các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng huyện Điện Biên và những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng như: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực

hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng đã được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì, không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, song xét hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định, bản thân các bị cáo đều là người nghiện ma túy. Do vậy HĐXX không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Bị cáo Quảng Văn A khai nguồn gốc Heroine bị cáo mua của một người đàn ông dân tộc H'Mông khoảng 30 tuổi, bị cáo không biết tên và địa chỉ nên cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý.

[7]. Vì Văn L là người đã mua heroine của Lường Văn V và đã sử dụng hết. Công an huyện Điện Biên xử phạt vi phạm hành chính, hình thức: Cảnh cáo đối với Linh. Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý đối với Linh.

[8]. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,84 gam Heroine thu giữ của Lường Văn V, trích mẫu 0,04 gam, vật chứng còn lại 0,8 gam Heroine và 0,25 gam Heroine thu giữ của Quảng Văn A, trích mẫu 0,04 gam, vật chứng còn lại 0,21 gam là vật nhà Nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 20.000 đồng do Lường Văn V phạm tội mà có (đã thu); Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 830.000 đồng do bị cáo Quảng Văn A phạm tội mà có (*trong đó đã thu 330.000 đồng, chưa thu 500.000 đồng*).

[9]. Án phí: Bị cáo Quảng Văn A, Lường Văn V là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ Điều 136 BLTTHS và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo A và V được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

- Bị cáo Quảng Văn A phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Bị cáo Lường Văn V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt bị cáo Quàng Văn A 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 27/06/2019.

- Xử phạt bị cáo Lường Văn V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 27/06/2019.

3. Vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,84 gam Heroine thu giữ của Lường Văn V, trích mẫu 0,04 gam, vật chứng còn lại 0,8 gam Heroine và 0,25 gam Heroine thu giữ của Quàng Văn A, trích mẫu 0,04 gam, vật chứng còn lại 0,21 gam là vật nhà Nước cất tàng trữ, cất lưu hành.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 20.000 đồng do Lường Văn V phạm tội mà có (đã thu); Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 830.000 đồng do bị cáo Quàng Văn A phạm tội mà có (*trong đó đã thu 330.000 đồng, chưa thu 500.000 đồng*).

(Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được cơ quan Điều tra Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên theo biên bản bàn giao nhận vật chứng ngày 11/10/2019).

4. Án phí: Bị cáo Quàng Văn A, Lường Văn V là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ Điều 136 BLTTHS và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo A và V được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (04/11/2019) ./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Điện Biên
- Bộ phận HSNV Công an huyện Điện Biên
- Nhà tạm giữ, tạm giam CA huyện Điện Biên
- Trại giam
- Cơ quan THA. HS Công an huyện Điện Biên
- Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên
- Bị cáo;
- Phòng KTNV và THA – TAND tỉnh Điện Biên
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- L- u hồ THA – HS
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị ThA Thủy

